# TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

# KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

--🙢🕮🙠--

Logo

Description automatically generated

**TÀI LIỆU SRS BÁO CÁO ĐỀ TÀI CUỐI KÌ**

**MÔN HỌC: ĐỒ ÁN CHUYÊN NGÀNH**

**WEBSITE THI THỬ TRỰC TUYẾN THPT QG**

**( KHỐI TỰ NHIÊN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giảng viên hướng dẫn:** | **Nhóm thực hiện: Nhóm 14** | |
| *Ths. Lê Phi Hùng* | *Nguyễn Nhật Minh*  *Lê Đức Minh*  *Nguyễn Hoàng Minh*  *Ngô Hồng Phúc*  *Huỳnh Thiện Mỹ*  *Nguyễn Thạch Anh Vũ* | *19130135*  *19130133*  *19130134*  *19130171*  *19130139*  *19130268* |

**Mục lục**

1. **Giới thiệu**

* Website hệ thống thi trắc nghiệm online là một nền tảng trực tuyến cung cấp cho người dùng các bài kiểm tra trắc nghiệm với các câu hỏi đa lựa chọn, giúp cho việc kiểm tra và đánh giá kiến thức trở nên dễ dàng hơn.
* Người dùng có thể đăng ký và truy cập vào các bài kiểm tra trắc nghiệm có sẵn trên website hoặc tạo ra những bài kiểm tra riêng của mình, Hệ thống cũng cung cấp cho người dùng các công cụ để tạo câu hỏi trắc nghiệm, đảm bảo rằng các câu hỏi sẽ được đưa ra một cách cân đối và chính xác.
* Website cũng cung cấp cho người dùng các tính năng như làm lại bài kiểm tra, xem lại các câu trả lời đã trả và xem kết quả của mình. Kết quả sẽ được hiển thị ngay lập tức sau khi hoàn thành bài kiểm tra, giúp cho người dùng có thể đánh giá được khả năng của mình và cải thiện những kỹ năng còn thiếu sót.
* Hệ thống thi trắc nghiệm online còn cung cấp cho giáo viên và nhà quản lý các công cụ để tạo ra các bài kiểm tra trắc nghiệm theo các chuẩn đầu ra và tiêu chuẩn khác nhau, giúp cho việc đánh giá kiến thức của học sinh trở nên chính xác hơn.
* Tổng thể, website hệ thống thi trắc nghiệm online là một công cụ hữu ích cho những ai muốn kiểm tra và đánh giá kiến thức của mình, hoặc cho những giáo viên và nhà quản lý đang tìm kiếm một phương pháp đánh giá hiệu quả và tiện lợi
  1. **Mục đích**
* Tạo ra trang web thi thử trắc nghiệm trực tuyến nhằm giúp cho các bạn học sinh chuẩn bị cho kỳ thi Trung Học Phổ Thông Quốc Gia một cách tốt hơn, tiện lợi hơn, dễ dàng hơn.
  1. **Phạm vi**
* Chủ yếu dành cho đối tượng học sinh cấp Trung học Phổ thông (Cấp 3) muốn kiểm tra lại kiến thức của bản thân thông qua các đề thi được chúng tôi thu thập từ nhiều nguồn khác nhau với độ chính xác, cũng như độ tin cậy ở mức cao.
  1. **Từ điển thuật ngữ**
  2. **Tài liệu tham khảo**
  3. **Tổng quát**

1. **Các yêu cầu chức năng**
   1. **Các tác nhân**
   2. **Các chức năng của hệ thống**
   3. **Biểu đồ usecase tổng quan**

**Diagram

Description automatically generated**

* 1. **Biểu đồ usecase phân rã** 
     1. **Phân rã usecase “Quản trị viên”**
     2. **Phân rã usecase “Người dùng”**
  2. **Quy trình nghiệp vụ**
     1. **Quy trình sử dụng**
     2. **Abc**
  3. **Đặc tả các usecase**
     1. **abc**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã Use case** | UC001 | | | | | **Tên Use case** |  | |
| **Tác nhân** |  | | | | | | | |
| **Mô tả** |  | | | | | | | |
| **Sự kiện kích hoạt** |  | | | | | | | |
| **Tiền điều kiện** |  | | | | | | | |
| **Luồng sự kiện chính**  **(Thành công)** |  | **STT** | **Thực hiện bởi** | | **Hành động** | | |  |
| 1. |  | |  | | |
| 2. |  | |  | | |
| 3. |  | |  | | |
| 4. |  | |  | | |
| 5. |  | |  | | |
| 6. |  | |  | | |
| 7. |  | |  | | |
| **Luồng sự kiện thay thế** |  | **STT** | | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | |  |
| 6a. | |  |  | | |
| 7a. | |  |  | | |
| **Hậu điều kiện** |  | | | | | | | |

1. **Các yêu cầu phi chức năng**

* **An ninh:** Hệ thống phải được bảo mật khỏi sự truy cập trái phép.
* **Hiệu suất:** Hệ thống phải có khả năng xử lý số lượng người dùng cần thiết mà không có bất kỳ sự suy giảm nào về hiệu suất.
* **Khả năng mở rộng:** Hệ thống phải có thể tăng hoặc giảm quy mô khi cần thiết.
* **Khả dụng:** Hệ thống phải sẵn sàng khi cần thiết.
* **Bảo trì:** Hệ thống phải dễ bảo trì và cập nhật.
* **Tính di động:** Hệ thống phải có thể chạy trên các nền tảng khác nhau với những thay đổi tối thiểu.
* **Độ bền:** Hệ thống phải đáng tin cậy và đáp ứng các yêu cầu của người sử dụng.
* **Khả năng sử dụng:**Hệ thống phải dễ sử dụng và dễ hiểu.
* **Khả năng tương thích:** Hệ thống phải tương thích với các hệ thống khác.
* **Tuân thủ:** Hệ thống phải tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành.